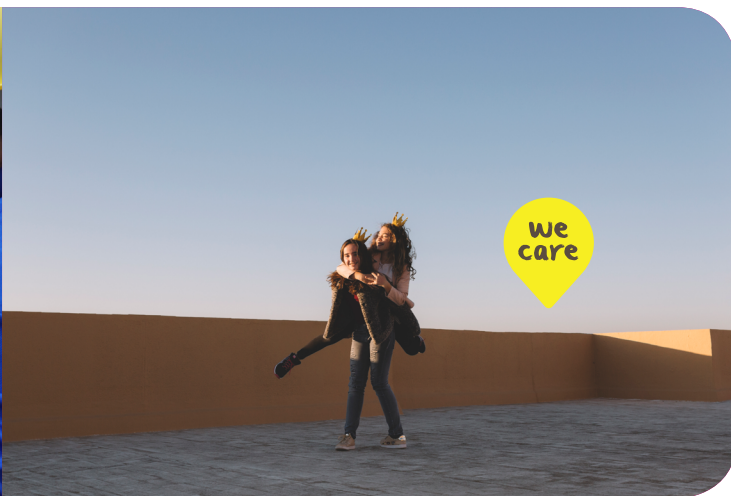




Ứng dụng:

- Đường hầm, phần ngầm của công trình.
- Sàn đáy tầng hầm và mặt ngoài vách tầng hầm.
- Đài móng, dầm móng.
- Sàn mái bằng bê tông có lớp phủ bảo vệ.

QUY CÁCH VÀ BẢO QUẢN

Đóng gói:	Cuộn 1.0 m x 20 m . Độ dày 1,5mm
Màu sắc:	Màu đen
Hạn sử dụng và bảo quản:	Hạn sử dụng: Trong vòng 1 năm kể từ ngày sản xuất Điều kiện lưu trữ: Lưu trữ nơi khô ráo, thoáng mát, có bóng râm và phải đặt theo phương thẳng đứng. Bảo quản trong điều kiện nguyên bao chưa mở, ở nhiệt độ từ +5°C đến +35°C. Tránh ánh sáng mặt trời trực tiếp, mưa, tuyết và băng giá.

Tấm màng chống thấm gốc Bitum cải tiến, thi công ướt

- An toàn, dễ thi công
- Thi công trực tiếp lên các bề mặt ẩm ướt (khi kết hợp với vữa kết dính **weberdry bit WAS**)
- Không yêu cầu các dụng cụ thi công đặc biệt
- Bám dính tốt trên toàn bộ bề mặt, nước không chảy len giữa bề mặt nền và tấm màng chống thấm
- Che phủ vết nứt rất tốt
- Kháng xé rách tốt
- Kháng xuyên thủng tốt
- Chịu nhiệt tốt

Mô tả sản phẩm:

weberdry bit WA là tấm màng chống thấm gốc Bitum có hàm lượng Polymer cao. Màng được thi công dán ướt bằng cách kết hợp với chất kết dính chuyên dụng **weberdry bit WAS**. Ở giữa tấm **weberdry bit WA** được gia cường một lớp lưới sợi Polyethylene, giúp cho **weberdry bit WA** có cường độ chịu xé rất cao. Ở 2 mặt bên ngoài tấm màng **weberdry bit WA** được phủ bởi lớp film bảo vệ và có thể dễ dàng tách ra được.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Chỉ tiêu	Phương pháp thử	weberdry bit WA
Độ dày	BS EN 1849-1:2000	~1,5 mm
Cường độ chịu kéo	ASTM D412 sửa đổi	> 3.5 MPa
Độ giãn dài khi đứt	ASTM D412 sửa đổi	> 300 %
Cường độ chịu xé	ASTM D624 (loại C)	> 25 N/mm
Cường độ chịu xé tách ở mối nối chồng (ở +23°C)	ASTM D 1876	>1000 N/mm
Kháng áp suất thủy tĩnh	ASTM D5385	60m
Khả năng đàn hồi ở nhiệt độ thấp (ở -25°C)	ASTM D1970	Không ảnh hưởng
Tái tạo phủ vết nứt (100 vòng, ở -25°C)	ASTM C836	Không ảnh hưởng
Kháng đâm thủng	ASTM D154	> 180 N

**Lưu ý: Những thí nghiệm trên được thực hiện trong phòng lab. Kết quả tại hiện trường có thể khác biệt do sự khác nhau về điều kiện và phương pháp thi công.*

CHUẨN BỊ BỀ MẶT

- Bề mặt bê tông phải bằng phẳng, sạch sẽ, đặc chắc, đủ cường độ, không dính dầu mỡ, tạp chất và các thành phần dễ bong tróc. Các bề mặt gỗ ghề phải được loại bỏ bằng các biện pháp thích hợp.
- Các bề mặt hút nước phải được bảo hoà hoàn toàn, nhưng không để đọng nước.

THI CÔNG

- Chuẩn bị hỗn hợp vữa kết dính **weberdry bit WAS** theo đúng khuyến nghị trên bao bì. Trước khi thi công trên diện rộng, nên sử dụng tấm gia cố xung quanh ống và các vật cản khác.
- Lăn cuộn màng về phía trước và sử dụng một con lăn cứng để ép màng xuống vữa kết dính.
- Tấm màng thứ nhất: Cắt nhẹ lớp film bảo vệ bằng dao. Nâng lớp film lên một góc khoảng 30°.
- Tấm màng thứ hai: áp dụng như tấm màng thứ nhất và chồng lên màng thứ nhất. Đảm bảo rằng mỗi nối chồng lên nhau có chiều rộng tối thiểu 80mm.
- Mỗi nối dài của màng: Dùng con lăn cứng ép lên vị trí nối chồng để các tấm dính chặt vào nhau.
- Mỗi nối ngắn của hai mặt màng: Chiều rộng của mỗi nối là 80mm
- Các mối nối chồng phải đặt so le với nhau.

Bảo dưỡng

- Bảo vệ hệ thống lớp vữa **weberdry bit WAS** và **weberdry bit WA**. Tránh những va đập, kéo trượt và dịch chuyển hệ thống sản phẩm trong vòng 24 giờ.
- Sau 7 ngày, hệ thống **weberdry bit WAS** và **weberdry bit WA** sẽ đạt được 80% cường độ bám dính.

Vệ sinh dụng cụ

- Rửa sạch các dụng cụ bằng nước ngay sau khi sử dụng. Vữa đã đông cứng chỉ có thể loại bỏ bằng các biện pháp cơ học.

LƯU Ý THI CÔNG

- **weberdry bit WA** không ổn định với tia UV và không được sử dụng ở những cấu kiện sẽ tiếp xúc trực tiếp và lâu dài với thời tiết.
- Tấm màng **weberdry bit WA** đã được thi công phải được bảo vệ chống lại sự phá hủy cơ học bằng lớp bảo vệ thích hợp.

THÔNG TIN AN TOÀN SỨC KHỎE

- Tránh tiếp xúc trực tiếp với da và mắt. Nếu sản phẩm rơi vào mắt, ngay lập tức rửa mắt bằng nước sạch, sau đó đến gặp bác sĩ.
- Để xa tầm tay trẻ em.
- Người sử dụng cần tham khảo các thông tin và khuyến cáo về an toàn sử dụng, lưu trữ, thải bỏ sản phẩm thuộc nhóm hóa chất trong tài liệu an toàn kỹ thuật mới nhất về lý tính, hóa tính, tính độc hại, sinh thái học và các chỉ tiêu an toàn liên quan.
- An toàn hóa chất: tham khảo chi tiết trong tài liệu chỉ dẫn về an toàn hóa chất của sản phẩm.
- Sinh thái học: Không đổ bỏ vào nguồn nước
- Đổ bỏ chất thải: Theo quy định địa phương

Miễn trừ:

Các thông tin liên quan đến sản phẩm Weber được chúng tôi cung cấp và khuyến nghị dựa trên kiến thức và kinh nghiệm trong điều kiện được lưu trữ đúng cách, kiểm tra và sử dụng trong điều kiện tiêu chuẩn. Trong ứng dụng thực tế, do có sự khác biệt về các vật tư, cốt liệu và điều kiện thực tế tại công trường, chúng tôi không đảm bảo sản phẩm sẽ phù hợp với một mục đích cụ thể nào, cũng như không có bất kỳ sự ràng buộc nào về pháp lý đối với các thông tin, khuyến nghị hay tư vấn từ phía chúng tôi. Người dùng cần tham khảo tài liệu mới nhất được cung cấp bởi chúng tôi cũng như kiểm tra sự phù hợp của sản phẩm với mục đích thi công mong muốn.